

Số: 55 /QĐ-HĐQT

TPHCM, ngày 12 tháng 9. năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế quản lý cổ đông, chuyển nhượng cổ phần và tổ chức thực hiện quyền của cổ đông Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TP HCM

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TP HCM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006; Luật số 62/2010/QH12 về sửa đổi, bổ sung một số điều Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn Luật chứng khoán;;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TP HCM đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 19 tháng 5 năm 2016;

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT ngày 12/09/2016 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TP HCM về cuộc họp Hội đồng quản trị ngày 12/09/2016.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế quản lý cổ đông, chuyển nhượng cổ phần và tổ chức thực hiện quyền của cổ đông Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TP HCM”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các cổ đông của Công ty, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Phụ trách kế toán, Trưởng các Phòng, Giám đốc các Xí nghiệp trực thuộc Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TP HCM và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu HĐQT, VT.



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phạm Hưng Út

QUY CHẾ
QUẢN LÝ CỔ ĐÔNG, CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN VÀ TỔ CHỨC
THỰC HIỆN QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 55/QĐ-HĐQT ngày 12 tháng 9 năm 2016 của
Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

- 1.1 Quy chế Quản lý cổ đông, chuyển nhượng cổ phần và tổ chức thực hiện quyền cổ đông của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM nhằm mục đích đưa ra những chuẩn mực trong việc quản lý cổ đông, chuyển nhượng cổ phần và tổ chức thực hiện quyền của cổ đông Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- 1.2 Quy chế này nhằm tạo mọi điều kiện thuận lợi và hạn chế các rủi ro cho các cổ đông của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM trong việc chuyển nhượng cổ phần, đảm bảo tính hợp pháp của việc chuyển nhượng để tổ chức hoặc người nhận chuyển nhượng được hưởng mọi quyền lợi và nghĩa vụ hợp pháp của cổ đông kể từ ngày Giấy đề nghị chuyển nhượng được chấp thuận.
- 1.3 Các quyền của cổ đông được hiểu trong Quy chế này bao gồm:
 - a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền;
 - b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - c. Tự do chuyển nhượng cổ phần đã thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM và pháp luật hiện hành;
 - d. Được ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà cổ đông sở hữu;
 - e. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin liên quan đến cổ đông trong Danh sách cổ đông đủ tư cách tham gia Đại hội đồng cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;
 - f. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ Công ty, sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
 - g. Trường hợp Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần góp vốn vào Công ty sau khi Công ty đã thanh toán cho chủ nợ và các cổ đông nắm giữ loại cổ phần khác của Công ty theo quy định của pháp luật; ;
 - h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định của Luật Doanh nghiệp.

- i. Các quyền khác theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và/hoặc Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- 1.4 Đối tượng áp dụng: Toàn bộ cổ đông của Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM, bên nhận chuyển nhượng và các bên liên quan khác (nếu có).

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ, chữ viết tắt được hiểu như sau:

- 2.1 “**Công ty**”: Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM.
- 2.2 “**Cổ đông**”: là cá nhân hoặc tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và cổ phần ưu đãi đã phát hành của Công ty và được ghi tên trong Sổ đăng ký cổ đông của Công ty.
- 2.3 “**Tổ QLCD**”: là Tổ quản lý cổ đông, có thành viên chuyên trách thuộc Phòng Tổ chức Hành chính.
- 2.4 “**Sổ CNSHCP**”: Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần, do Công ty phát hành, chứng nhận quyền sở hữu số lượng cổ phần, loại cổ phần của Công ty tại thời điểm được nêu rõ trong Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần.
- 2.5 “**Sổ ĐKCD**”: là văn bản và/hoặc tập dữ liệu điện tử được lưu giữ tại Công ty để xác nhận và quản lý cổ đông Công ty.
- 2.6 “**Bên chuyển nhượng**”: là cổ đông có nhu cầu chuyển nhượng cổ phần.
- 2.7 “**Bên nhận chuyển nhượng**”: là các tổ chức hay cá nhân có nhu cầu nhận chuyển nhượng cổ phần và trở thành người nắm giữ cổ phần của Công ty.
- 2.8 “**Ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền**”: là ngày do Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) Công ty quyết định căn cứ theo các quy định của pháp luật để chốt danh sách cổ đông được hưởng các quyền tại khoản 3 Điều 1. Các cổ đông mới nhận chuyển nhượng sau ngày chốt danh sách cổ đông sẽ không được hưởng quyền có liên quan theo thông báo của Công ty.
- 2.9 “**Ngày thực hiện quyền**”: là ngày Công ty thực hiện các quyền của cổ đông như trả cổ tức, quyền mua cổ phần tăng vốn, quyền chia thưởng cổ phiếu, quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) và các quyền khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và/hoặc Nghị quyết của HĐQT.

Điều 3. Hình thức quản lý cổ đông

- 3.1 Cổ đông của Công ty được quản lý bằng Sổ ĐKCD, được lưu giữ tại trụ sở Công ty dưới dạng văn bản và/hoặc tập dữ liệu điện tử.
- 3.2 Mỗi cổ đông sẽ được Công ty cấp một Sổ CNSHCP để chứng nhận số lượng cổ phần sở hữu. Mọi giao dịch chuyển nhượng, phát hành cổ phiếu mới, và/hoặc các phát sinh liên quan đến sở hữu cổ phần của cổ đông sẽ được thực hiện trên Sổ CNSHCP và Sổ ĐKCD của Công ty.
- 3.3 Thông tin trên Sổ CNSHCP bao gồm:
 - Mã số cổ đông;
 - Tên cổ đông;

- Địa chỉ cổ đông;
 - Sổ Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước (đối với cổ đông là cá nhân)/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (đối với cổ đông là tổ chức), ngày cấp, nơi cấp;
 - Số lượng cổ phần sở hữu;
 - Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng;
 - Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng;
 - Ngày tháng xác nhận sở hữu cổ phần của cổ đông;
 - Tăng/giảm cổ phần trước và sau khi chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng và/hoặc tăng/giảm vốn và các hình thức khác.
- 3.4 Địa điểm thực hiện: Tổ quản lý cổ đông – Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM.

Điều 4. Nguyên tắc thực hiện

- 4.1 Tất cả cổ phần của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM đều được tự do chuyển nhượng trừ cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty hoặc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông/Hội đồng quản trị Công ty.
- 4.2 Việc chuyển nhượng, xin cấp lại Sổ CNSHCP của Công ty phải được thực hiện theo các thủ tục, hồ sơ được quy định tại Quy chế này, Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và quy định của pháp luật có liên quan.
- 4.3 Việc điều chỉnh các thay đổi liên quan đến cổ phần của cổ đông phải được thực hiện đồng thời trên Sổ CNSHCP và Sổ ĐKCD của Công ty.
- 4.4 Việc xác nhận chuyển nhượng phải do Đại diện theo pháp luật của Công ty xác nhận mới có hiệu lực. Thời điểm hoàn tất việc chuyển nhượng là thời điểm được xác nhận theo Quy chế này.
- 4.5 Việc chuyển nhượng cổ phần sau khi cổ phần của Công ty đã niêm yết trên thị trường giao dịch tập trung được thực hiện theo các quy định của pháp luật liên quan về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

CHƯƠNG II CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN

Điều 5. Các hình thức chuyển nhượng cổ phần

- Mua, bán cổ phần;
- Góp vốn;
- Biếu, tặng, cho;
- Thừa kế;
- Các hình thức khác theo quy định của pháp luật (nếu có)/

Điều 6. Điều kiện chuyển nhượng cổ phần

- 6.1 Cổ đông có quyền tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác hoặc tổ chức khác theo các quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và phù hợp với quy định của Pháp luật trừ các trường hợp thuộc khoản 6.2 của Điều này.
- 6.2 Những trường hợp chuyển nhượng có điều kiện:
- Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng;
 - Các trường hợp khác theo Quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty hoặc Quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị.

Điều 7. Hồ sơ chuyển nhượng cổ phần

- 7.1 Hồ sơ chuyển nhượng cổ phần gồm:
- Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước bản gốc và bản photo của Bên nhận chuyển nhượng, Bên chuyển nhượng và Người được ủy quyền (trường hợp ủy quyền làm thủ tục) để đối chiếu;
 - Giấy đề nghị chuyển nhượng ba (03) bản (theo *Mẫu 01-QLCĐ.CHS* ban hành kèm *Quy chế này*);
 - Hợp đồng chuyển nhượng bốn (04) bản (theo *Mẫu 02-QLCĐ.CHS* ban hành kèm *Quy chế này*) hoặc theo thỏa thuận giữa Bên chuyển nhượng và Bên nhận chuyển nhượng;
 - Giấy ủy quyền làm thủ tục chuyển nhượng, xác nhận của Chính quyền địa phương trong trường hợp cổ đông không trực tiếp đến làm thủ tục chuyển nhượng (theo *Mẫu 03-QLCĐ.CHS* ban hành kèm theo *Quy chế này*);
 - Biên lai thu phí chuyển nhượng (theo mẫu phiếu thu của Công ty);
 - Quyết định chấp thuận việc chuyển nhượng của cơ quan có thẩm quyền trong trường hợp cổ đông thuộc đối tượng hạn chế chuyển nhượng;
 - Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần của Người chuyển nhượng và Người nhận chuyển nhượng (nếu có).
- 7.2 Nếu cổ đông là tổ chức, ngoài những hồ sơ trên, cần bổ sung thêm các hồ sơ sau:
- Quyết định về việc chuyển nhượng cổ phiếu của cơ quan có thẩm quyền;
 - Bản sao công chứng Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thay đổi gần nhất;
 - Bản sao công chứng Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước của Người đại diện theo pháp luật.
- 7.3 Đối với các trường hợp thừa kế phải có đầy đủ giấy tờ chứng minh quyền thừa kế hợp lệ theo quy định của Bộ luật Dân sự hiện hành.
- 7.4 Để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của cổ đông và bảo đảm tuân thủ các quy định pháp luật, Công ty có quyền yêu cầu các bên thanh toán chi phí phát sinh trong trường hợp cần thiết phải thuê tư vấn luật để tư vấn đề vấn đề có liên quan đến việc chuyển nhượng.

Điều 8. Quy trình chuyển nhượng cổ phần

8.1 Sơ đồ quy trình chuyển nhượng

Bước	Quy trình	Thực hiện	Phối hợp
1	Tiếp nhận hồ sơ chuyển nhượng cổ phiếu của cổ đông	Tổ QLCD	
2	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ chuyển nhượng cổ phần	Tổ QLCD	
3	Thu phí chuyển nhượng, thuế TNCN (nếu có). Xác nhận trên Giấy đề nghị chuyển nhượng. Lập phiếu hẹn trả hồ sơ cho cổ đông	Tổ QLCD	Phòng KTTC
4	Đại diện theo pháp luật của Công ty phê duyệt hồ sơ chuyển nhượng	Đại diện theo pháp luật của Công ty	Tổ QLCD trình
5	Điều chỉnh Sổ CNSHCP và Sổ ĐKCD Công ty	Tổ QLCD	
6	Trả hồ sơ cho Cổ đông và lưu hồ sơ	Tổ QLCD	

8.2 Diễn giải sơ đồ quy trình chuyển nhượng:

8.2.1. Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ chuyển nhượng cổ phiếu của cổ đông

- Tổ QLCD có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ chuyển nhượng của cổ đông.
- Bên chuyển nhượng và Bên nhận chuyển nhượng phải có mặt tại trụ sở Công ty để làm thủ tục chuyển nhượng. Trường hợp Bên chuyển nhượng không trực tiếp đi làm thủ tục chuyển nhượng thì phải làm Giấy ủy quyền cho người đi làm thủ tục chuyển nhượng.
- Tổ QLCD hướng dẫn Bên chuyển nhượng và Bên nhận chuyển nhượng điền đầy đủ thông tin vào mẫu Giấy đề nghị chuyển nhượng, ký, đóng dấu (nếu là cổ đông tổ chức) và lập thành ba (03) bản.
- Hồ sơ yêu cầu chuyển nhượng cổ phiếu của cổ đông theo quy định tại Điều 7 Quy chế này.

8.2.2. **Bước 2:** Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ chuyển nhượng

- Tổ QLCEĐ sau khi tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính chính xác, hợp lý, hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ theo quy định tại Điều 7 Quy chế này.
- Trong trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì yêu cầu các bên bổ sung. Trong trường hợp không thể xác định được các hồ sơ yêu cầu bổ sung thì báo cáo HĐQT chỉ đạo.
- Thành viên chuyên trách Tổ QLCEĐ sẽ đánh dấu/xác nhận đầy đủ vào phiếu kiểm tra hồ sơ cổ đông (theo *Mẫu 04-QLCEĐ.CHS ban hành kèm theo Quy chế này*) và chuyển người thẩm định tính pháp lý (thành viên kiêm nhiệm Tổ QLCEĐ) để xác nhận tính đầy đủ và hợp lệ của bộ hồ sơ.
- Khi bộ hồ sơ đầy đủ thì thực hiện bước 8.2.3 tiếp theo.

8.2.3. **Bước 3:** Thu phí chuyển nhượng, thuế TNCN (nếu có). Xác nhận trên Giấy đề nghị chuyển nhượng. Lập phiếu hẹn trả hồ sơ cho cổ đông

- Sau khi nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Tổ QLCEĐ tập hợp hồ sơ chuyển sang Phòng Kế toán Tài chính (“Phòng KTTC”) để thu phí chuyển nhượng và thuế thu nhập cá nhân (“thuế TNCN”).
 - Phòng KTTC sau khi nhận được bộ hồ sơ chuyển nhượng sẽ tiến hành thu phí và thuế TNCN của khách hàng. Biên lai thu thuế và phí mỗi loại sẽ có 3 liên, *liên 1* lưu Phòng KTTC, *liên 2* lưu hồ sơ chuyển nhượng, *liên 3* gửi bên đóng phí chuyển nhượng.
 - Sau khi thu đầy đủ thuế và phí, Phòng KTTC chuyển toàn bộ hồ sơ chuyển nhượng kèm theo biên lai thu phí (*liên 2*) cho Tổ QLCEĐ.
 - Tổ trưởng Tổ QLCEĐ (hoặc người khác do Công ty quy định) ký xác nhận trên Giấy đề nghị chuyển nhượng. Đồng thời, Công ty sẽ lập phiếu hẹn cấp/trả Sổ CNSHCP (theo *Mẫu 05-QLCEĐ.CHS ban hành kèm theo Quy chế này*) và Hợp đồng chuyển nhượng đã có xác nhận của Đại diện theo pháp luật của Công ty trong thời hạn như sau:
 - Đối với cá nhân:
 - + Ba (03) ngày làm việc sau ngày nhận đầy đủ hồ sơ đối với Bên nhận chuyển nhượng đã có Sổ CNSHCP.
 - + Năm (05) ngày làm việc sau ngày nhận đầy đủ hồ sơ đối với Bên nhận chuyển nhượng chưa có Sổ CNSHCP.
 - Đối với tổ chức:
 - + Năm (05) ngày làm việc sau ngày nhận đầy đủ hồ sơ đối với Bên nhận chuyển nhượng đã có Sổ CNSHCP.
- 8.2.4. + Bảy (07) ngày làm việc sau ngày nhận đầy đủ hồ sơ đối với Bên nhận chuyển nhượng chưa có Sổ CNSHCP.
- Bước 4:** Phê duyệt Hồ sơ chuyển nhượng
- Tổ QLCEĐ trình Hồ sơ chuyển nhượng cho người Đại diện theo pháp luật của Công ty để thông qua.

- Người Đại diện theo pháp luật của Công ty xác nhận vào Giấy đề nghị chuyển nhượng và Hợp đồng chuyển nhượng.

8.2.5. **Bước 5:** Điều chỉnh Sổ CNSHCP và Sổ ĐKCD của Công ty

- Căn cứ hồ sơ chuyển nhượng đã được người Đại diện theo pháp luật của Công ty phê duyệt, Tổ QLCD thực hiện ghi tăng/giảm cổ phần trên Sổ ĐKCD; ghi giảm số lượng cổ phần trên Sổ CNSHCP của người chuyển nhượng và trình ký xác nhận. Đối với người nhận chuyển nhượng:
 - + Nếu bên nhận chuyển nhượng là cổ đông mới thì cấp mã cổ đông mới theo quy định về đánh mã số cổ đông và in Sổ CNSHCP mới với đầy đủ thông tin cổ đông theo như Giấy đề nghị chuyển nhượng, điền đầy đủ ngày tháng là ngày ghi vào Sổ đăng ký cổ đông của Công ty.
 - + Nếu bên nhận chuyển nhượng là cổ đông cũ thì ghi tăng số lượng cổ phần tương ứng với nội dung Giấy đề nghị chuyển nhượng, điền đầy đủ ngày tháng là ngày ghi vào Sổ đăng ký cổ đông của Công ty.
- Nếu bên chuyển nhượng thực hiện chuyển nhượng toàn bộ số cổ phần ghi trong Sổ CNSHCP thì tiến hành thu Sổ CNSHCP và xóa tên cổ đông trong Sổ ĐKCD Công ty.

8.2.6. **Bước 6:** Trả hồ sơ cho cổ đông và lưu hồ sơ

- Sau khi hoàn tất các thủ tục trên, Tổ QLCD thực hiện cấp/trả Sổ CNSHCP và Hợp đồng chuyển nhượng đã có xác nhận của người Đại diện theo pháp luật của Công ty cho cổ đông theo đúng hẹn.
- Cổ đông nhận đầy đủ tài liệu, ký nhận vào Sổ theo dõi của Tổ QLCD. Tổ QLCD lưu hồ sơ chuyển nhượng của cổ đông.

Điều 9. Thời điểm xác định quyền lợi của cổ đông đối với cổ phần chuyển nhượng

- 9.1 Người nhận chuyển nhượng cổ phần chính thức trở thành chủ sở hữu số cổ phần chuyển nhượng (và trở thành cổ đông Công ty – nếu trước đó chưa phải là cổ đông) sau khi có chữ ký xác nhận của Đại diện theo pháp luật của Công ty trên Sổ CNSHCP và được ghi vào Sổ đăng ký cổ đông của Công ty.
- 9.2 Công ty không chịu trách nhiệm đối với các thỏa thuận của các cổ đông (về việc phân chia cổ tức, quyền mua cổ phiếu mới và quyền khác) bên ngoài phạm vi và quy định tại Quy chế này.

Điều 10. Quyền hạn và trách nhiệm của Tổ quản lý cổ đông

- Nhận hồ sơ, kiểm tra hồ sơ và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra hồ sơ;
- Cấp giấy hẹn cho cổ đông;
- Trình người Đại diện theo pháp luật xác nhận việc chuyển nhượng của cổ đông;
- Điều chỉnh Sổ ĐKCD của Công ty; điều chỉnh thông tin trên Sổ CNSHCP và cấp mới Sổ CNSHCP. Phòng Kế toán Tài chính của Công ty chịu trách nhiệm nhận và quản lý phôi Sổ CNSHCP, trường hợp bị thất thoát không rõ nguyên nhân phải chịu trách nhiệm do việc để thất thoát gây ra.
- Hoàn trả Sổ CNSHCP cho cổ đông;

- Lưu tài liệu;
- Cung cấp danh sách cổ đông và hồ sơ chuyển nhượng cổ phần của các cổ đông khi nhận được yêu cầu bằng văn bản hoặc Email của các bộ phận có thẩm quyền.

CHƯƠNG III THỰC HIỆN QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG

Điều 11. Các hình thức chi trả cổ tức

- Chi trả cổ tức bằng tiền mặt/chuyển khoản;
- Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu để tăng vốn;
- Các hình thức chi trả cổ tức khác theo quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT Công ty (nếu có).

Điều 12. Quy trình chi trả cổ tức

12.1 Bước 1: Công ty gửi thông báo chi trả cổ tức tới cổ đông với các nội dung sau:

- Hình thức chi trả cổ tức (bằng tiền mặt/cổ phiếu);
- Tỷ lệ cổ tức chi trả;
- Ngày chốt danh sách cổ đông hưởng cổ tức;
- Ngày thanh toán cổ tức;
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có trong trường hợp trả cổ tức bằng cổ phiếu).
- Thủ tục chi trả cổ tức;
- Bản sao Giấy chứng chào bán cổ phiếu của Ủy ban chứng khoán nhà nước (đối với trường hợp chi trả cổ tức bằng cổ phiếu).

(Thông báo thực hiện quyền nhận cổ tức theo Mẫu 06-QLCĐ.CHS ban hành kèm theo Quy chế này)

12.2 Bước 2: Tổ QLCĐ sẽ thực hiện các nghiệp vụ sau:

- Công bố thông tin về việc chi trả cổ tức của Công ty trên các phương tiện thông tin đại chúng (báo, đài hoặc trên website Công ty).
- Trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ ngày chốt danh sách cổ đông, Tổ QLCĐ thực hiện các công việc sau:
 - + Lập danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách cổ đông;
 - + Lập Bảng chi trả tiền cổ tức hoặc Bảng phân bổ cổ phiếu trả cổ tức theo thông báo chi trả cổ tức của Công ty.

12.3 Bước 3: Tổng Giám đốc công ty phê duyệt Danh sách cổ đông hưởng cổ tức và Bảng chi trả tiền cổ tức hoặc Bảng phân bổ cổ phiếu trả cổ tức.

- Trong vòng ba (03) ngày làm việc tiếp theo, Tổng Giám đốc phê duyệt Bảng chi trả tiền cổ tức hoặc Bảng phân bổ cổ phiếu trả cổ tức chuyển cho Tổ QLCĐ phối hợp với Phòng KTTC để thực hiện chi trả.

(Tờ trình thông qua Danh sách cổ đông nhận cổ tức và Bảng chi trả tiền cổ tức hoặc Bảng phân bổ cổ phiếu trả cổ tức theo Mẫu 07-QLCĐ.CHS ban hành kèm theo Quy chế này) -

12.4 **Bước 4:** Đến ngày thanh toán trả cổ tức, Phòng KTTC căn cứ trên Bảng chi trả cổ tức hoặc Bảng phân bổ cổ phiếu trả cổ tức đã có xác nhận để chi trả cổ tức cho cổ đông của Công ty.

- **Trường hợp chi trả cổ tức bằng tiền mặt:** Các cổ đông sau khi nhận được thông báo chi trả cổ tức bằng tiền mặt sẽ được thanh toán cổ tức theo một trong các hình thức sau:

- Nhận tiền mặt trực tiếp tại Phòng KTTC của Công ty: Cổ đông xuất trình Giấy CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu (bản chính); Giấy giới thiệu nhận cổ tức do người đại diện theo pháp luật ký và đóng dấu cơ quan (nếu là cổ đông tổ chức) và Sổ CNSHCP. Công ty sẽ kiểm tra, đối chiếu với danh sách thực hiện quyền và thực hiện chi trả cho cổ đông. Khi nhận cổ tức, cổ đông phải ký nhận vào danh sách nhận cổ tức;
- Các cổ đông có thể ủy quyền cho người khác thay mình để nhận cổ tức. Trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác nhận cổ tức thì ngoài các giấy tờ nêu trên phải có thêm Giấy ủy quyền (theo **Mẫu 08-QLCĐ.CHS ban hành kèm Quy chế này**) và bản sao CMND/ Thẻ căn cước của người sở hữu;
- Cổ đông có thể chỉ định tài khoản để yêu cầu chuyển khoản thanh toán tiền cổ tức vào tài khoản đó. Cổ đông đăng ký theo mẫu của Công ty (**Mẫu 09-QLCĐ.CHS ban hành kèm theo Quy chế này**) và gửi về địa điểm chi trả cổ tức. Công ty chỉ thực hiện chuyển khoản cổ tức vào tài khoản đúng tên cổ đông được hưởng quyền. Phí chuyển khoản sẽ được khấu trừ vào khoản tiền cổ tức.

- **Trường hợp chi cổ tức bằng cổ phiếu:**

- Đến ngày thanh toán cổ tức, Tổ QLCĐ căn cứ trên Bảng phân phối cổ tức bằng cổ phiếu sẽ ghi tặng cổ phiếu cho các cổ đông trong Sổ CNSHCP và tương ứng trong Sổ ĐKCĐ của Công ty.
- Các cổ đông có tên tại thời điểm chốt danh sách cổ đông liên hệ với Công ty để ghi tặng số cổ phiếu.

12.5 **Bước 5:** Lưu hồ sơ.

Điều 13. Quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông

Việc thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông của Công ty theo năm (05) bước trong lưu đồ sau:

Trách nhiệm	Tiến trình	Mẫu biểu, hướng dẫn liên quan
- Chủ tịch HĐQT ký thông báo - Tổ QLCE thông báo	Thông báo chốt danh sách cổ đông hưởng quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông	Mẫu Thông báo chốt danh sách cổ đông hưởng quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông (<i>Mẫu 10-QLCE.CHS kèm theo Quy chế này</i>)
- Thành viên Tổ QLCE	Lập danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách	
- Các phòng, Xí nghiệp liên quan	Căn cứ phân công, chuẩn bị tài liệu đề cổ đông nghiên cứu trước khi tham dự Đại hội	
- Tổ QLCE phối hợp với các Phòng trực thuộc	Chủ tịch HĐQT phê duyệt Tài liệu gửi cổ đông và Danh sách cổ đông được hưởng quyền tham dự ĐHCĐ	
- Tổ QLCE + Phòng TCHC	Gửi tài liệu cho cổ đông	

13.1 Bước 1: Thông báo chốt danh sách cổ đông hưởng quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông

- Công ty chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông, Công ty sẽ công bố ngày chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông.
- Thông báo chốt danh sách cổ đông hưởng quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông (*theo Mẫu 10-QLCE.CHS ban hành kèm Quy chế này*).

13.2 Bước 2: Tổ QLCE lập danh sách cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết và tỷ lệ biểu quyết của từng cổ đông tại ngày chốt danh sách cổ đông.

13.3 Bước 3: Các bộ phận có liên quan chuẩn bị các tài liệu để gửi cổ đông nghiên cứu trước khi tham dự Đại hội đồng cổ đông chính thức.

13.4 Bước 4: Chủ tịch HĐQT thông qua Danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu gửi cho cổ đông.

13.5 Bước 5: Tổ QLCE gửi Giấy mời tham dự Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu liên quan cho từng cổ đông. Các tài liệu được gửi đến các cổ đông có quyền dự họp ĐHCĐ chậm nhất mười lăm (15) ngày trước ngày tổ chức Đại hội chính thức.

Điều 14. Quy trình thực hiện quyền mua cổ phiếu mới phát hành

Công ty có trách nhiệm thông báo đến từng cổ đông về việc thực hiện quyền của các cổ đông trong việc phát hành cổ phiếu theo Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Quy trình thực hiện phát hành cổ phiếu như sau:

14.1 **Bước 1:** Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và được sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về phương án phát hành cổ phiếu theo quy định hiện hành, Công ty gửi thông báo quyền mua cổ phiếu cho các cổ đông với các nội dung chính như sau:

- Loại cổ phần phát hành;
- Tổng số cổ phần phát hành;
- Tỷ lệ phân bổ cổ phiếu;
- Giá phát hành;
- Ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua;
- Ngày hết hạn chuyển nhượng quyền mua cổ phần phát hành thêm; ngày hết hạn nộp tiền mua cổ phần phát hành thêm;
- Thủ tục thực hiện quyền;
- Phương án làm tròn, xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có);
- Các quyền và nghĩa vụ khác (nếu có).

(Mẫu Thông báo quyền mua cổ phiếu theo Mẫu 11-QLCĐ.CHS ban hành kèm theo Quy chế này)

14.2 **Bước 2:** Tô QLCĐ sẽ thực hiện các nghiệp vụ sau:

- Công bố thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng (báo, đài hoặc website Công ty) theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán hiện hành.
- Trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ ngày chốt danh sách cổ đông, Tô QLCĐ có trách nhiệm thực hiện các công việc sau:
 - Lập danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông;
 - Lập Bảng phân bổ cổ phiếu theo tỷ lệ phát hành cổ phiếu của Công ty;
 - Thông báo ngày hết hạn chuyển nhượng quyền mua cổ phần phát hành thêm; ngày hết hạn nộp tiền mua cổ phần phát hành thêm tại trụ sở, chi nhánh và trên website Công ty;
 - Thông báo thời gian nộp và nhận lại Sổ CNSHCP cho các cổ đông có tên trong danh sách tại trụ sở, chi nhánh và trên website Công ty.

14.3 **Bước 3:** Trong vòng năm (05) ngày làm việc tiếp theo, Chủ tịch HĐQT phê duyệt Bảng phân bổ cổ phiếu phát hành thêm.

14.4 **Bước 4:** Căn cứ Bảng phân bổ cổ phiếu phát hành thêm:

- Tổ QLCEĐ lập thủ tục đề nghị Phòng KTTC Công ty tiến hành thu tiền mua cổ phần của các cổ đông đăng ký mua cổ phần phát hành thêm (trường hợp phát hành thêm). Cổ đông mang theo:
 - Một (01) bản photo CMND/Thẻ căn cứ/Hộ chiếu (đối với cổ đông là cá nhân);
 - Một (01) bản photo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (đối với cổ đông là tổ chức);
 - Giấy chuyển nhượng quyền mua cổ phần có xác nhận của Công ty (đối với trường hợp chuyển nhượng quyền mua);
 - Giấy ủy quyền thực hiện quyền mua cổ phần (nếu ủy quyền cho người khác làm thủ tục).
- Tổ QLCEĐ thực hiện việc chuyển nhượng quyền mua cổ phần cho các cổ đông của Công ty và lập thủ tục đề nghị Phòng KTTC thu tiền mua cổ phần của người nhận chuyển nhượng quyền mua cổ phần (trường hợp phát hành thêm);
 - Người sở hữu quyền mua trực tiếp tìm đối tác và thỏa thuận mức giá chuyển nhượng. Người chuyển nhượng và người nhận chuyển nhượng điền đầy đủ thông tin vào Giấy đề nghị chuyển nhượng quyền mua cổ phần (theo *Mẫu 12-QLCEĐ.CHS* ban hành kèm theo Quy chế này) và nộp tại trụ sở Công ty trong thời hạn quy định cùng CMND/Thẻ căn cứ/Giấy ĐKKD của người chuyển nhượng và người nhận chuyển nhượng; Số CNSHCP của người chuyển nhượng và người nhận chuyển nhượng (nếu có).
 - Tổ QLCEĐ kiểm tra tính hợp lệ của các thông tin trong Giấy đề nghị chuyển nhượng quyền mua cổ phần và trình người Đại diện theo pháp luật của Công ty xác nhận vào Giấy đề nghị chuyển nhượng quyền mua cổ phần của cổ đông.
 - Tổ QLCEĐ lập thủ tục đề nghị Phòng KTTC tiến hành thu tiền mua cổ phần của người nhận chuyển nhượng quyền mua cổ phần (trường hợp phát hành thêm);
 - Tổ QLCEĐ thực hiện việc chuyển nhượng quyền mua cổ phần cho các cổ đông có yêu cầu.
- Cổ đông/ người sở hữu quyền mua thực hiện thanh toán tiền mua cổ phần trong thời gian thực hiện nêu trên theo một trong hai cách sau:

Cách 1: Cổ đông/ người sở hữu quyền mua cổ phần trực tiếp nộp số tiền mua cổ phần tương ứng với số cổ phần đã đăng ký mua tại Phòng KTTC Công ty;
- **Cách 2:** Cổ đông/ người sở hữu quyền mua cổ phần thực hiện chuyển khoản số tiền mua cổ phần tương ứng với số cổ phần đã đăng ký mua vào tài khoản của Công ty. Hết thời gian thực hiện quy định nêu trên, nếu cổ đông không thanh toán đủ số tiền mua cổ phần tương ứng với số cổ phần đăng ký mua thì coi như cổ đông đó không thực hiện quyền mua cổ phần. Ngoài ra, cổ

đồng sẽ không nhận được bất cứ sự đền bù nào từ phía Công ty cho số quyền mua không được thực hiện.

14.5 Bước 5: Điều chỉnh tăng số cổ phiếu cho các cổ đông trong Sổ Đăng ký cổ đông

- Cổ đông đã thanh toán đủ tiền mua cổ phần theo quy định sẽ nhận Sổ CNSHCP (hoặc ghi tăng số lượng cổ phần sở hữu tương ứng với số lượng cổ phiếu mua thêm trên Sổ CNSHCP hiện có) tại trụ sở chính của Công ty.
- Khi đến làm thủ tục nhận Sổ CNSHCP mới (hoặc ghi tăng số lượng cổ phần sở hữu tương ứng với số lượng cổ phiếu mua thêm trên Sổ CNSHCP hiện có), cổ đông mang theo CMND/Thẻ căn cước (bản gốc và một bản photo), Sổ CNSHCP (nếu có) và phiếu thu tiền hoặc Giấy chuyển tiền chứng nhận việc cổ đông đã hoàn thành việc thanh toán tiền mua cổ phần.

14.6 Bước 6: Lưu hồ sơ.

CHƯƠNG IV

QUY ĐỊNH THỦ TỤC CẤP LẠI, ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN TRÊN SỔ CHỨNG NHẬN SỞ HỮU CỔ PHẦN MỚI

Điều 15. Quy định về việc cấp lại hoặc đổi Sổ CNSHCP mới

Cổ đông được cấp lại Sổ CNSHCP trong trường hợp bị mất Sổ CNSHCP; do thay đổi các thông tin ghi trên Sổ CNSHCP hoặc đổi lại Sổ CNSHCP do rách nát, hư hỏng. Các trường hợp khác, cổ đông chỉ được cấp lại Sổ CNSHCP khi được sự chấp nhận của HĐQT. Quy trình cấp lại Sổ CNSHCP như sau:

15.1 Thủ tục cấp mới lại Sổ CNSHCP bị mất

Bước 1: Trường hợp Sổ CNSHCP bị mất, cổ đông cần gửi ngay văn bản thông báo đến Tổ QLCE của Công ty về việc mất Sổ CNSHCP và CMND/Thẻ căn cước của cổ đông. Công ty sẽ không chịu trách nhiệm về bất cứ việc gì xảy ra nếu cổ đông thông báo không kịp thời về Sổ CNSHCP bị mất.

Bước 2: Căn cứ thông báo của cổ đông, Tổ QLCE sẽ kiểm tra tính xác thực của việc sở hữu cổ phần của cổ đông, đồng thời thông báo trên các thông tin đại chúng, trên website Công ty hoặc bằng hình thức thông báo khác về việc cổ đông bị mất Sổ CNSHCP. Sau thời gian mười lăm (15) ngày kể từ ngày thông báo, nếu không nhận được bất cứ khiếu kiện hoặc ý kiến nào khác, Tổ QLCE sẽ thực hiện việc cấp lại Sổ CNSHCP cho cổ đông và chuyển trả cho cổ đông. Giấy CNSHCP mới được cấp lại theo mã số cổ đông thay thế cho Sổ CNSHCP cũ. Kể từ thời điểm hết thời hạn nêu trong thông báo về việc mất Sổ CNSHCP, Sổ CNSHCP cũ sẽ không còn giá trị lưu hành.

Bước 3: Tổ QLCE của Công ty tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra và thu phí theo đúng quy định hiện hành của Công ty về việc cấp lại Sổ CNSHCP.

Bước 4: Tổ QLCE của Công ty sử dụng Sổ CNSHCP mới ghi nhận số cổ phần bằng số cổ phần của Sổ CNSHCP đã bị mất, ghi đầy đủ các thông tin của cổ đông để trình người Đại diện theo pháp luật của Công ty ký.

Bước 5: Sau khi có xác nhận của người Đại diện theo pháp luật của Công ty, Sổ CNSHCP mới sẽ được chuyển sang Tổ QLCE để trả lại cho cổ đông.

15.2 Thủ tục đổi lại Sổ CNSHCP do bị hư hỏng

Bước 1: Cổ đông có nhu cầu đổi lại Sổ CNSHCP phải làm Giấy đề nghị cấp lại Sổ CNSHCP (theo Mẫu 13-QLCE.CHS ban hành kèm theo Quy chế này) gửi cho Tổ QLCE Công ty, kèm theo Sổ CNSHCP bị hư hỏng, rách, nát;

Bước 2: Căn cứ vào Giấy đề nghị cấp lại Sổ CNSHCP của cổ đông, Tổ QLCE sẽ xem xét tính cần thiết của việc cấp lại Sổ CNSHCP. Trường hợp xét thấy việc cấp lại Sổ CNSHCP là cần thiết, Tổ QLCE sẽ tiến hành cấp lại Sổ CNSHCP;

Bước 3: Sổ CNSHCP cũ bị thu hồi sẽ bị cắt bỏ một phần ở góc trên bên phải Sổ và đóng dấu “HỦY” trước khi cấp sổ mới, được quản lý tại phòng Tổ chức Hành chính Công ty chờ tiêu hủy theo quyết định của người Đại diện theo pháp luật của Công ty.

Sổ CNSHCP mới đổi vẫn ghi ngày tháng giống như ngày tháng của Sổ CNSHCP cũ đã thu hồi và mã số cổ đông vẫn được giữ nguyên theo Sổ CNSHCP cũ.

15.3 Trường hợp đổi lại Sổ CNSHCP do thay đổi thông tin cổ đông

Bước 1: Khi cổ đông có thay đổi về các thông tin đã cung cấp, cổ đông có trách nhiệm đăng ký thay đổi thông tin với Tổ QLCE của Công ty (theo **Mẫu 14-QLCE.CHS** ban hành kèm theo Quy chế này). Đồng thời, cổ đông phải làm đơn đề nghị đổi lại Sổ CNSHCP gửi cho Tổ QLCE của Công ty kèm theo Sổ CNSHCP cũ và các giấy tờ, tài liệu chứng minh việc thay đổi thông tin. Cổ đông phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung cung cấp cho Công ty.

Bước 2: Căn cứ vào đăng ký thay đổi thông tin cổ đông và đơn đề nghị cấp lại Sổ CNSHCP của cổ đông, Tổ QLCE sẽ kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ thay đổi thông tin và sẽ điều chỉnh các thông tin trong Sổ ĐKCE của Công ty. Trường hợp việc thay đổi thông tin làm ảnh hưởng đến quyền lợi của cổ đông, hoặc theo yêu cầu của cổ đông, các thông tin thay đổi sẽ được điều chỉnh tương ứng trên Sổ CNSHCP.

Điều 16. Phí chuyển nhượng, cấp lại hoặc đổi Sổ CNSHCP mới

- 16.1 Phí chuyển nhượng do Người chuyển nhượng thanh toán, được tính bằng 0,1 phần trăm (0,1%) trên tổng mệnh giá của cổ phần chuyển nhượng. Phí tối thiểu là 50.000 đồng (Năm mươi ngàn đồng) và tối đa là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).
- 16.2 Phí cấp lại/ đổi Sổ CNSHCP mới: 50.000 (Năm mươi ngàn) đồng/ 01 bộ hồ sơ; do Người đề nghị đổi sổ thanh toán.
- 16.3 Phí chuyển nhượng và phí cấp lại hoặc đổi Sổ CNSHCP có thể thay đổi theo Quyết định của cơ quan quản lý Nhà nước, HĐQT Công ty mà không phải thông báo trước.

Điều 17. Thuế thu nhập cá nhân

17.1 Thu nhập chịu thuế từ chuyển nhượng vốn được xác định bằng giá bán trừ giá mua và các khoản chi phí hợp lý liên quan đến việc tạo ra thu nhập từ chuyển nhượng vốn.

17.2 Thu nhập tính thuế từ chuyển nhượng chứng khoán được xác định là giá chuyển nhượng từng lần.

Giá bán chứng khoán được xác định như sau:

- a. Đối với chứng khoán của công ty đại chúng giao dịch tại Sở Giao dịch chứng khoán là giá thực hiện tại Sở Giao dịch chứng khoán;
 - b. Đối với chứng khoán không thuộc trường hợp quy định tại Điểm a Khoản này là giá ghi trên hợp đồng chuyển nhượng hoặc giá thực tế chuyển nhượng hoặc giá theo sổ sách kế toán của đơn vị có chứng khoán chuyển nhượng tại thời điểm lập báo cáo tài chính gần nhất theo quy định của pháp luật về kế toán trước thời điểm chuyển nhượng.
- 17.3 Về thuế suất đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán được quy định tại khoản 7 Điều 2 Luật số 71/2014/QH13 và khoản 10 Điều 16 Nghị định 12/2015/NĐ-CP, Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 17 như sau : Thuế suất đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán là 0,1% trên giá bán chứng khoán từng lần.

Theo đó:

Thuế TNCN = thu nhập tính thuế x thuế suất = Giá chuyển nhượng x 0,1%

Mức Thuế suất sẽ thay đổi theo quy định hiện hành của Nhà nước.

17.4 Cổ đông chịu trách nhiệm nộp thuế thu nhập cá nhân từ việc chuyển nhượng cổ phần theo quy định hiện hành của Nhà nước.

17.5 Người chuyển nhượng phải cung cấp chứng từ cho Công ty chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế thu nhập cá nhân đối với phần vốn đã chuyển nhượng trong hồ sơ đăng ký chuyển nhượng. Trường hợp Người chuyển nhượng không có chứng từ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế thu nhập cá nhân đối với phần vốn đã chuyển nhượng, Công ty sẽ thu thuế khoản thuế thu nhập cá nhân này và nộp thay cho Người chuyển nhượng.

17.6 Trường hợp Bên chuyển nhượng là tổ chức thì phải chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế với Nhà nước theo quy định.

CHƯƠNG V PHONG TỎA CỔ PHẦN – THAY ĐỔI THÔNG TIN ĐĂNG KÝ CỔ ĐÔNG

Điều 18. Phong tỏa – giải tỏa cổ phần

18.1 Cổ đông có quyền yêu cầu Công ty thực hiện việc phong tỏa cổ phần do mình sở hữu. Cổ phần bị phong tỏa sẽ không được phép chuyển nhượng trong thời hạn phong tỏa và chỉ được giải tỏa theo đề nghị của người được chỉ định giải

tòa trong Đơn đề nghị phong tỏa cổ phần (theo Mẫu 15-QLCĐ.CHS ban hành kèm theo Quy chế này).

- 18.2 Cổ đông có yêu cầu phong tỏa cổ phần do mình sở hữu phải nộp hồ sơ yêu cầu phong tỏa gồm có:
- Đơn đề nghị phong tỏa cổ phần;
 - Sổ CNSHCP (bản gốc);
 - Bản photo CMND/Thẻ căn cước/ Hộ chiếu/Giấy CNĐKKD và bản gốc để đối chiếu;
 - Giấy giới thiệu (đối với tổ chức) hoặc Giấy ủy quyền đối với cá nhân (nếu có).
- 18.3 Tổ QLCĐ tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của Hồ sơ xin phong tỏa cổ phần, ghi trình người Đại diện theo pháp luật của Công ty ký duyệt. Sau đó Tổ QLCĐ tiến hành việc phong tỏa cổ phần cho cổ đông trên Sổ ĐKCĐ Công ty.
- 18.4 Cổ đông có yêu cầu giải tỏa cổ phần đang bị phong tỏa phải nộp hồ sơ yêu cầu giải tỏa gồm:
- Đơn đề nghị giải tỏa cổ phần (theo Mẫu 16-QLCĐ.CHS ban hành kèm theo Quy chế này);
 - Sổ CNSHCP (bản gốc);
 - Giấy giới thiệu (đối với tổ chức) hoặc Giấy ủy quyền đối với cá nhân (nếu có).
- 18.5 Sau khi tiếp nhận Hồ sơ yêu cầu giải tỏa cổ phần bị phong tỏa của cổ đông, Tổ QLCĐ trình người Đại diện theo pháp luật của Công ty ký duyệt và tiến hành việc giải tỏa cổ phần bị phong tỏa.

CHƯƠNG VI ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Hiệu lực

- 19.1 Các vấn đề có liên quan không được quy định trong Quy chế này sẽ được điều chỉnh bởi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM, quy định của Luật Doanh nghiệp và pháp luật có liên quan;
- 19.2 Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa Quy chế và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty thì các quy định trong Điều lệ sẽ được ưu tiên áp dụng;
- 19.3 Quy chế này có giá trị kể từ ngày ban hành cho đến khi cổ phiếu của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM được ủy thác cho Công ty chứng khoán thực hiện việc Quản lý cổ đông hoặc cho đến khi cổ phiếu Công ty được giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán.

Điều 20. Trách nhiệm thi hành

- 20.1 Tổ quản lý cổ đông, các Phòng/Xí nghiệp Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM có trách nhiệm thi hành Quy chế này và báo cáo Hội đồng quản

trị Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thi hành Quy chế này;

20.2 Các biểu mẫu kèm theo là bộ phận không tách rời của Quy chế này;

20.3 Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Hội đồng quản trị quyết định.

Điều 21. Điều khoản bổ sung

Phụ lục biểu mẫu các hồ sơ cần thiết được ban hành kèm theo Quy chế này gồm có:

Tên hồ sơ	Mẫu biểu
Giấy đề nghị chuyển nhượng cổ phần	Mẫu 01-QLCĐ.CHS
Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần	Mẫu 02-QLCĐ.CHS
Giấy ủy quyền làm thủ tục chuyển nhượng cổ phần	Mẫu 03-QLCĐ.CHS
Phiếu kiểm tra hồ sơ cổ đông	Mẫu 04-QLCĐ.CHS
Phiếu hẹn cấp/trả Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần	Mẫu 05-QLCĐ.CHS
Thông báo thực hiện quyền nhận cổ tức	Mẫu 06-QLCĐ.CHS
Tờ trình thông qua Danh sách cổ đông nhận cổ tức và Bảng chi trả tiền cổ tức hoặc Bảng phân bổ cổ phiếu trả cổ tức	Mẫu 07-QLCĐ.CHS
Giấy ủy quyền nhận cổ tức	Mẫu 08-QLCĐ.CHS
Giấy đề nghị chuyển khoản thanh toán cổ tức	Mẫu 09-QLCĐ.CHS
Thông báo chốt danh sách cổ đông hưởng quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông	Mẫu 10-QLCĐ.CHS
Mẫu Thông báo quyền mua cổ phiếu	Mẫu 11-QLCĐ.CHS
Giấy đề nghị chuyển nhượng quyền mua cổ phần	Mẫu 12-QLCĐ.CHS
Giấy đề nghị đổi lại Sổ CNSHCP	Mẫu 13-QLCĐ.CHS
Đơn đề nghị phong tỏa cổ phần	Mẫu 14-QLCĐ.CHS
Đơn đề nghị giải tỏa cổ phần	Mẫu 15-QLCĐ.CHS
Giấy đề nghị thay đổi thông tin cổ đông	Mẫu 16-QLCĐ.CHS

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
 -oOo-

GIẤY ĐỀ NGHỊ CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TPHCM

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TPHCM

I. BÊN CHUYỂN NHƯỢNG

Tên tổ chức/cá nhân :

Mã cổ đông :

Số CNMD/TCC/GCNĐKKD :

Ngày cấp : Nơi cấp :

Mã số thuế : Ngày cấp :

Tên của người đại diện pháp luật (nếu là tổ chức) :

Địa chỉ liên hệ :

Điện thoại : Fax :

Hiện đang sở hữu : cổ phần của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM.

(Bằng chữ : cổ phần)

Cam kết chuyển nhượng lại : cổ phần

(Bằng chữ : cổ phần)

cho tổ chức/cá nhân có tên dưới đây (bên nhận chuyển nhượng)

II. BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG

Tên tổ chức/ cá nhân :

Mã cổ đông :

Số CNMD/TCC/GCNĐKKD :

Ngày cấp : Nơi cấp :

Mã số thuế : Ngày cấp :

Tên của người đại diện pháp luật (nếu là tổ chức) :

Địa chỉ liên hệ :

Điện thoại : Fax :

III. CAM KẾT CỦA HAI BÊN

- Hai bên cùng cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin đã kê khai trong Giấy đề nghị chuyển nhượng cổ phần này, về vấn đề liên quan đến tính hợp pháp của việc chuyển nhượng này. Trong trường hợp có tranh chấp phát sinh từ việc chuyển nhượng, các bên tham gia chuyển nhượng tự giải quyết tranh chấp này và cam kết không khiếu nại hay khiếu kiện Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM.
- Bên nhận chuyển nhượng sẽ được hưởng mọi quyền lợi và nghĩa vụ hợp pháp của cổ đông kể từ thời điểm chuyển quyền sở hữu.
- Các bên tham gia chuyển nhượng chịu trách nhiệm nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính có liên quan đến khoản thu nhập phát sinh từ việc chuyển nhượng theo quy định.

Bên nhận chuyển nhượng
(Ký và ghi rõ họ tên)

Bên chuyển nhượng
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày.... tháng năm 201....

Ngày.... tháng năm 201....

**CHẤP NHẬN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN
CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TPHCM**
TPHCM, ngày tháng năm 201....

TỔ QUẢN LÝ CỔ ĐÔNG

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

- Xác nhận đảm bảo đầy đủ tính pháp lý
- Xác nhận hai bên đã hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ tài chính

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN
Số/201.../HĐCNCP-CHS

HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN này (sau đây gọi tắt là “**Hợp đồng**”) được lập ngày tháng năm 201... giữa các bên sau:

1. Bên chuyển nhượng:

Mã cổ đông :

Số CNMD/TCC/GCNĐKKD :

Ngày cấp : Nơi cấp :

Mã số thuế : Ngày cấp :

Tên của người đại diện pháp luật (nếu là tổ chức) :

Số CNMD/TCC :

Địa chỉ liên hệ :

Điện thoại : Fax :

(Sau đây gọi tắt là “**Bên Bán**”)

2. Bên nhận chuyển nhượng:

Số CNMD/TCC/GCNĐKKD :

Ngày cấp : Nơi cấp :

Mã số thuế : Ngày cấp :

Tên của người đại diện pháp luật (nếu là tổ chức) :

Số CNMD/TCC :

Địa chỉ liên hệ :

Điện thoại : Fax :

(Sau đây gọi tắt là “**Bên Mua**”)

Căn cứ :

1. Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM (“**Công ty**”) là Công ty cổ phần được thành lập và hoạt động hợp pháp theo GCNĐKKD số 0300423479 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp ngày 01/07/2016, có địa chỉ đăng ký tại 121 Châu Văn Liêm, phường 14, quận 5, TPHCM.
2. **Bên Bán** đang sở hữu và đại diện sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM. **Bên Bán** có nhu cầu và được phép chuyển nhượng số cổ phần của mình;

3. **Bên Mua** mong muốn mua đã đề xuất việc nhận chuyển nhượng
cổ phần của **Bên Bán**;

Sau khi trao đổi, thỏa thuận, các Bên thống nhất ký kết Hợp đồng này với các điều khoản và điều kiện như sau:

Điều 1: Đối tượng của hợp đồng

Theo Hợp đồng này, **Bên Bán** đồng ý bán và **Bên Mua** đồng ý mua cổ phần phổ thông của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM do **Bên Bán** sở hữu, chi tiết như sau:

Số lượng cổ phần	Mệnh giá (VNĐ/cổ phần)	Giá bán (VNĐ/cổ phần)	Giá trị (VNĐ)
(1)	(2)	(3)	(4) = (1) x (3)
	10.000		

Điều 2: Thanh toán tiền mua cổ phần

4.1 **Bên Mua** thanh toán cho **Bên Bán** toàn bộ số tiền là đồng (*Bằng chữ: đồng*) cho **Bên Bán** bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản trong thời gian ngày kể từ ngày Hợp đồng này được ký kết.

4.2 **Bên Mua** được quyền sở hữu toàn bộ cổ phần đã mua theo Hợp đồng này và các quyền lợi phát sinh kể từ ngày **Bên Mua** đã được sang tên và đăng ký vào Sổ đăng ký cổ đông của Công ty theo quy định.

Điều 3: Hoàn thành thủ tục chuyển nhượng

3.1 **Bên Bán** có trách nhiệm cung cấp mọi thông tin tài liệu và ký mọi giấy tờ cần thiết để hoàn tất các thủ tục mua bán cổ phần cho **Bên Mua** trong thời gian ... ngày kể từ ngày **Bên Mua** hoàn tất việc thanh toán tiền mua cổ phần.

3.2 **Bên Mua** có trách nhiệm cung cấp các thông tin, tài liệu và ký trên các hồ sơ theo yêu cầu của Công ty để hoàn tất việc chuyển nhượng cổ phần từ **Bên Bán**.

Điều 4: Cam kết của các bên

4.1 **Bên Bán** cam kết:

4.1.1 Tại thời điểm ký kết Hợp đồng, số cổ phần chuyển nhượng theo Điều 1 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của **Bên Bán**. Số cổ phần này được phép chuyển nhượng, không bị tranh chấp, cầm cố, thế chấp hay dùng để bảo đảm cho bất kỳ nghĩa vụ nào;

4.1.2 **Bên Bán** có đủ thẩm quyền và toàn quyền định đoạt việc chuyển nhượng số cổ phần nêu tại Điều 1 mà không cần xin phép hay phải được sự chấp thuận của bất kỳ tổ chức, cá nhân nào ngoại trừ việc chấp thuận của Công ty;

4.1.3 **Bên Bán** cam kết bảo vệ quyền lợi của **Bên Mua** và chịu trách nhiệm về mọi tranh chấp với người thứ ba về quyền sở hữu đối với toàn bộ cổ phần;

- 4.1.4 **Bên Bán** cam kết tiến hành mọi thủ tục cần thiết để chuyển nhượng toàn bộ số cổ phần trên cho **Bên Mua** theo đúng thời hạn, các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng này;
- 4.1.5 **Bên Bán** chịu trách nhiệm công bố thông tin về việc bán cổ phần theo quy định của pháp luật về chứng khoán (nếu có).
- 4.1.6 **Bên Bán** chịu trách nhiệm nộp thuế TNCN phát sinh từ việc chuyển nhượng chứng khoán theo quy định và quyết toán thuế TNCN theo quy định của pháp luật (nếu có).
- 4.2 **Bên Mua** cam kết:
- 4.2.1 **Bên Mua** đã tìm hiểu thực trạng tài sản, tài chính của Công ty trước thời điểm ký kết Hợp đồng này và chấp nhận thực trạng đó. **Bên Mua** có đủ thẩm quyền ký kết và thực hiện Hợp đồng này và đã hoàn tất các thủ tục nội bộ có liên quan đến việc mua cổ phần theo Hợp đồng này;
- 4.2.2 **Bên Mua** được phép theo quy định của pháp luật Việt Nam đầu tư mua cổ phần mà không cần xin phép bất kỳ cơ quan Nhà nước, tổ chức hay cá nhân nào;
- 4.2.3 Cung cấp đầy đủ, trung thực các thông tin, tài liệu liên quan đến việc ký kết và thực hiện Hợp đồng theo yêu cầu của **Bên Bán**;
- 4.2.4 Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của tiền mua cổ phần và đã thực hiện đầy đủ các thủ tục có liên quan đến việc chuyển tiền mua cổ phần theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Điều 5: Chấm dứt Hợp đồng

Hợp đồng này có hiệu lực ràng buộc đối với các bên kể từ ngày ký và chỉ chấm dứt trong các trường hợp sau đây:

- 5.1 Việc mua bán cổ phần theo Hợp đồng đã được hoàn thành;
- 5.2 Hai bên thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng. Trong trường hợp này hai bên sẽ thỏa thuận cụ thể về các điều khoản và điều kiện của việc chấm dứt;
- 5.3 Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Điều 6: Bồi thường thiệt hại

Một bên vi phạm các quy định của Hợp đồng này (“Bên vi phạm”) gây thiệt hại cho bên kia (“Bên bị vi phạm”) thì Bên vi phạm phải bồi thường cho Bên bị vi phạm mọi thiệt hại gây ra từ hành vi vi phạm Hợp đồng.

Điều 7: Điều khoản chung

- 7.1 Hợp đồng này được giải thích và áp dụng bởi pháp luật Việt Nam.
- 7.2 Mọi tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng này sẽ được giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền của Việt Nam, nếu hai bên không giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải thiện chí.
- 7.3 Mọi sửa đổi, bổ sung Hợp đồng chỉ có hiệu lực khi được lập thành văn bản có chữ ký đầy đủ của người có thẩm quyền của các bên.
- 7.4 Các bên cam kết bảo mật tất cả những giấy tờ tài liệu, thông tin trao đổi các bên liên quan đến Hợp đồng và chỉ tiết lộ cho bên thứ ba nếu được

bên kia đồng ý trước bằng văn bản trừ trường hợp tiết lộ cho những người ủy quyền, người kế nhiệm và những người này phải tuân thủ nghĩa vụ bảo mật như là một bên của Hợp đồng.

- 7.5 Mọi thông báo của một bên của Hợp đồng này đến bên còn lại phải được thực hiện bằng văn bản, được gửi bằng thư bảo đảm hoặc fax (sau đó gửi bằng thư bảo đảm) đến địa chỉ/ số fax của mỗi bên nêu tại phần đầu của Hợp đồng này.
- 7.6 Hợp đồng được các Bên ký từng trang và được lập thành 04 (bốn) bản Tiếng Việt có giá trị pháp lý ngang nhau, Bên Mua giữ 01 (một) bản, Bên Bán giữ 01 (một) bản, Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM giữ 02 (hai) bản để làm thủ tục nộp thuế.

BÊN CHUYỂN NHƯỢNG

BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG

XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY

Hợp đồng chuyển nhượng này đã được đăng ký tại Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM và được ghi vào Sổ đăng ký cổ phần.

Đại diện theo pháp luật
(Ký, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

Kính gửi : Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM

Tên tổ chức hoặc cá nhân :

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu :

Ngày cấp : Nơi cấp:

Mã số công đồng :

Địa chỉ:

Điện thoại : Fax:

Người đại diện :

CMND/Hộ chiếu :

Ngày cấp : Nơi cấp:

Do không có điều kiện trực tiếp đến làm các thủ tục liên quan đến việc chuyển nhượng/ cấp lại/ Sở chứng nhận sở hữu cổ phần của Công ty, nay tôi:

ỦY QUYỀN CHO:

Ông (bà):

CMND/Hộ chiếu :

Ngày cấp : Nơi cấp:

Điện thoại : Fax:

Thay mặt tôi làm tất cả các thủ tục liên quan đến việc chuyển nhượng/sang tên/cấp lại Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM, bao gồm các công việc sau:

1. Làm thủ tục chuyển nhượng cổ phần (điền thông tin, nộp tiền phí giao dịch, thực hiện giao dịch và nộp hồ sơ chuyển nhượng)
2. Làm thủ tục cấp lại Sở chứng nhận sở hữu cổ phần
3. Nhận lại Sở chứng nhận sở hữu cổ phần do Công ty cấp lại

Ông (bà) có nghĩa vụ thực hiện đúng các quy định về chuyển nhượng/sang tên/cấp lại Sở chứng nhận sở hữu cổ phần của Quý Công ty, không được ủy quyền cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả thực hiện công việc cho người ủy quyền.

Người được ủy quyền
(ký, họ tên)

Người ủy quyền
(ký, họ tên và đóng dấu (nếu có))

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN HỒ SƠ CHUYỂN NHƯỢNG

I. Bên chuyển nhượng

Họ và tên :

Mã số sổ đăng :

Số cổ phần hiện đang sở hữu : cổ phần (..... cổ phần)

Số cổ phần chuyển nhượng : cổ phần (..... cổ phần)

Tổng số cổ phần sau khi chuyển nhượng: cổ phần

II. Bên nhận chuyển nhượng

Họ và tên :

CMND/ĐKKD số:

Cấp ngày : tại :

Số cổ phần hiện đang sở hữu : cổ phần (..... cổ phần)

Số cổ phần chuyển nhượng : cổ phần (..... cổ phần)

Tổng số cổ phần sau khi nhận chuyển nhượng: cổ phần

Công ty Cổ phần Chiêu sáng công cộng TPHCM đã nhận đầy đủ hồ sơ chuyển nhượng bao gồm:

- Giấy đề nghị chuyển nhượng cổ phần
- CMND/Giấy ĐKKD (photo) của bên chuyển nhượng
- CMND/Giấy ĐKKD (photo) của bên nhận chuyển nhượng
- Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần của người mua (nếu có)
- Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần của người bán
- Giấy ủy quyền

Thời hạn trả hồ sơ :

Giấy biên nhận hồ sơ chuyển nhượng này được lập thành ba (03) bản, mỗi Bên chuyển nhượng và Bên nhận chuyển nhượng giữ một (01) bản, Công ty Cổ phần Chiêu sáng công cộng TPHCM giữ một (01) bản.

TPHCM, ngày tháng năm 2016

Bên chuyển nhượng Bên nhận chuyển nhượng Người nhận hồ sơ

(Lưu ý: các Bên chuyển nhượng khi đi nhận Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần, phải mang theo giấy CMND, Giấy giới thiệu và giấy biên nhận này)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TPHCM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

PHIẾU HẸN

Ngày..... tháng năm, Tổ quản lý cổ đông – Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM đã nhận đầy đủ các tài liệu yêu cầu trong hồ sơ chuyển nhượng cổ phần do Ông/Bà và Ông/Bà nộp. Thông tin liên hệ của người nộp hồ sơ như sau:

Bên chuyển nhượng :

- ♦ Ông/ Bà :
- ♦ Địa chỉ liên hệ :
- ♦ Số điện thoại :

Bên nhận chuyển nhượng :

- ♦ Ông/ Bà :
- ♦ Địa chỉ liên hệ :
- ♦ Số điện thoại :

Xin hẹn các Ông/Bà có mặt tại trụ sở Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM vào hồi giờ....., ngày tháng năm, để nhận Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần điều chỉnh và Hợp đồng chuyển nhượng đã được xác nhận theo quy định.

Người lập phiếu
(Ký, ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN
CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TPHCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/20.../TB-CTCSCC

TPHCM, ngày..... tháng..... năm 20.....

THÔNG BÁO CHI TRẢ CỔ TỨC NĂM

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM

Căn cứ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM xin thông báo tới toàn thể Quý cổ đông của Công ty về việc trả cổ tức năm như sau:

1. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM
2. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá : 10.000 đồng/ cổ phần
4. Đối tượng hưởng cổ tức : Theo danh sách cổ đông chốt ngày tháng năm
5. Hình thức chi trả : Trả cổ tức bằng tiền mặt / cổ phiếu
6. Tỷ lệ chi trả : ... % / cổ phần (tương đương đồng/cổ phần)
7. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: (nếu trả cổ tức bằng cổ phiếu)
8. Ngày chốt danh sách : 16g00 ngày ... tháng năm

Các cổ đông mới nhận chuyển nhượng sau ngày chốt danh sách cổ đông sẽ không được hưởng cổ tức theo thông báo này.

9. Ngày thanh toán : từ 09g00 ngày tháng năm tới 16g00 ngày tháng.... năm ...
10. Địa điểm chi trả : Phòng Kế toán Tài chính – Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM
11. Địa chỉ : 121 Châu Văn Liêm, phường 14, quận 5, TPHCM.
12. Liên hệ : Ông/Bà, chức vụ:, điện thoại
13. Thủ tục chi trả :

♦ **Trường hợp Quý cổ đông nhận tiền mặt:** khi đến nhận cổ tức, đề nghị Quý cổ đông xuất trình Giấy CMND/Hộ chiếu (bản chính); Giấy giới thiệu nhận cổ tức do người đại diện theo pháp luật ký và đóng dấu cơ quan (nếu là cổ đông pháp nhân) và Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần. Trường hợp Quý cổ đông ủy quyền cho người khác nhận cổ tức thì ngoài các giấy tờ nêu trên phải có thêm Giấy ủy quyền (theo mẫu của Công ty) và bản sao CMND của người sở hữu.

♦ **Trường hợp Quý cổ đông nhận cổ tức bằng chuyển khoản:** Quý cổ đông đăng ký theo mẫu của Công ty và gửi về địa điểm chi trả cổ tức nêu trên. Công ty chỉ thực hiện chuyển khoản cổ tức vào tài khoản đúng tên cổ đông được hưởng quyền. Phí chuyển tiền do cổ đông chi trả.

Trân trọng thông báo!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TPHCM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:/20.../TT-QLCĐ

TPHCM, ngày..... tháng..... năm 20.....

**TỜ TRÌNH
V/v Chi trả cổ tức năm**

Căn cứ Nghị quyết ... ngày ... tháng ... năm ... của Hội đồng quản trị về việc trả cổ tức năm;

Căn cứ Thông báo về việc chi trả cổ tức năm ... ngày ... tháng ... năm ... do Chủ tịch Hội đồng quản trị ký;

Căn cứ Danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách ngày ... tháng ... năm

Tổ Quản lý cổ đông kính trình Hội đồng quản trị/ Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM thông qua Danh sách cổ đông hưởng cổ tức và Bảng chi trả tiền cổ tức/ bảng phân bổ cổ phiếu trả cổ tức năm

Tài liệu đính kèm :

- Nghị quyết ... ngày năm ... của Hội đồng quản trị về việc trả cổ tức năm...;
- Thông báo về việc chi trả cổ tức năm... ngày tháng năm do Chủ tịch Hội đồng quản trị ký;
- Danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách ngày ... tháng ... năm ...

Ý kiến HĐQT/Tổng giám đốc

Tổ QLCĐ

Phòng Kế toán Tài chính

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN NHẬN CỔ TỨC NĂM ...

Kính gửi: Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM

Tên tổ chức/cá nhân :

Mã số cổ đông :

Số CMND/GCNĐKKD :

Ngày cấp : Nơi cấp :

Tên của người đại diện pháp luật (nếu là tổ chức) :

Địa chỉ liên hệ :

Điện thoại : Fax :

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông – ngày tháng năm đang sở hữu
..... cổ phần của Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM,

(bằng chữ: cổ phần)

**Do điều kiện không thể trực tiếp đến nhận cổ tức năm, tôi ủy quyền cho người
có tên dưới đây:**

Họ tên :

Số CMND/GCNĐKKD :

Ngày cấp : Nơi cấp :

Địa chỉ liên hệ :

Điện thoại :

**Thay mặt tôi tới nhận cổ tức năm của Công ty Cổ phần Chiếu sáng công
cộng TPHCM.**

Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng
TPHCM và trước pháp luật về việc ủy quyền này.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi nhận cổ tức xong.

Người được ủy quyền
(ký và ghi rõ họ tên)

Người ủy quyền
(ký và ghi rõ họ tên)

Lưu ý: Mỗi cổ đông chỉ được ủy quyền cho một người. Người được ủy quyền mang theo Giấy ủy quyền (bản gốc), Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần (bản gốc) và CMND để làm thủ tục nhận cổ tức

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ĐĂNG KÝ NHẬN CỔ TỨC NĂM ... BẰNG CHUYỂN KHOẢN

Kính gửi: Công ty Cổ phần Chiêu sáng công cộng TPHCM

Tên tổ chức/cá nhân :

Mã số cổ đông :

Số CMND/GCNĐKKD :

Ngày cấp : Nơi cấp :

Tên của người đại diện pháp luật (nếu là tổ chức) :

Địa chỉ liên hệ :

Điện thoại : Fax :

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông – ngày tháng năm đang sở hữu
..... cổ phần của Công ty Cổ phần Chiêu sáng công cộng TPHCM,

(bằng chữ: cổ phần)

**Kính đề nghị Quý Công ty trả tiền cổ tức của năm từ số cổ phần Công ty
thuộc sở hữu của tôi thông qua hình thức chuyển khoản vào tài khoản dưới đây:**

Tên người thụ hưởng:

Số tài khoản :

Tại ngân hàng (ghi rõ tên chi nhánh, phòng giao dịch):.....

Tôi xin cam kết những thông tin trên là đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin trên. Tôi xin chịu chi phí chuyển tiền và những rủi ro phát sinh từ những thông tin cung cấp không đầy đủ hoặc không chính xác.

Người đăng ký
(ký và ghi rõ họ tên)

*Lưu ý: Đề nghị Quý cổ đông điền đầy đủ, chính xác những thông tin cá nhân và hình thức liên lạc để Công ty
tiện liên hệ trong trường hợp cần thiết.*

Tên chủ tài khoản trong Giấy đăng ký số tài khoản phải trùng với tên Cổ đông.

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TPHCM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:/TB-CTCSCC

TPHCM, ngày..... tháng..... năm 20.....

**THÔNG BÁO
CHỐT DANH SÁCH CỔ ĐÔNG
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN/BẤT THƯỜNG
NĂM**

Căn cứ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM xin thông báo tới toàn thể Quý cổ đông của Công ty về ngày chốt danh sách hưởng quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên/ bất thường năm như sau:

1. Ngày chốt danh sách cổ đông :
2. Ngày tổ chức Đại hội : Công ty sẽ thông báo sau nhưng không quá 30 ngày kể từ ngày chốt danh sách cổ đông.

Trân trọng thông báo.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TPHCM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:/TB-CTCSCC

TPHCM, ngày..... tháng..... năm 20.....

**THÔNG BÁO
QUYỀN MUA CỔ PHIẾU PHÁT HÀNH THÊM ĐỂ TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ**

Căn cứ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM xin thông báo tới toàn thể Quý cổ đông của Công ty về quyền mua cổ phiếu phát hành thêm để tăng vốn điều lệ từ lên như sau:

1. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM
2. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá : 10.000 đồng / cổ phần
4. Số lượng cổ phiếu phát hành : cổ phần
5. Tỷ lệ phát hành : (mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông sẽ có 01 quyền mua, cứ ... quyền mua được mua thêm ... cổ phiếu mới phát hành thêm)
6. Giá phát hành : đồng/ cổ phần
7. Đối tượng mua : Cổ đông có tên trong Danh sách chốt ngày
8. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ :
9. Ngày chốt danh sách : 16g00 ngày tháng năm

Các cổ đông mới nhận chuyển nhượng sau ngày chốt danh sách cổ đông sẽ không được hưởng quyền mua cổ phần mới phát hành theo thông báo này.

10. Thời gian chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu : từ 09g00 ngày tới 16g00 ngày
11. Thời gian nộp tiền mua cổ phiếu : từ 09g00 ngày tới 16g00 ngày

12. Thủ tục thực hiện quyền : Cổ đông có tên trong Danh sách cổ đông tại ngày chốt tiền hành thủ tục mua hoặc chuyển nhượng quyền mua cổ phần và nhận Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần theo lịch trình và cách thức sau:

12.1 Chuyển nhượng quyền mua cổ phần

- ♦ Thời gian thực hiện : từ 09g00 ngày tới 16g00 ngày
- ♦ Cách thức thực hiện :

Người sở hữu quyền mua trực tiếp tìm đối tác nhận chuyển nhượng và thỏa thuận mức giá chuyển nhượng. Người chuyển nhượng và người nhận chuyển nhượng điền đầy đủ thông tin vào Giấy đề nghị chuyển nhượng quyền mua cổ phần (theo mẫu của Công ty) và thực hiện thủ tục chuyển nhượng trong thời hạn trên tại Phòng ... – Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM.

12.2 Thực hiện quyền mua cổ phần

- ♦ Thời gian thực hiện : từ 09g00 ngày tới 16g00 ngày

♦ Cách thức thực hiện :

♦ Cổ đông/ người sở hữu quyền mua cổ phần nộp Hồ sơ đăng ký mua cổ phiếu phát hành thêm tại Phòng – Công ty Cổ phần Chiêu sáng công cộng TPHCM, gồm:

- 01 Giấy đăng ký mua cổ phiếu phát hành thêm (*theo mẫu đính kèm*)
- 01 bản photo Chứng minh nhân dân/hộ chiếu (đối với cổ đông là cá nhân)
- 01 bản photo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (đối với cổ đông là tổ chức)
- Giấy chuyển nhượng quyền mua cổ phần có xác nhận của Công ty Cổ phần Chiêu sáng công cộng TPHCM (đối với trường hợp chuyển nhượng quyền mua).
- Giấy ủy quyền thực hiện quyền mua cổ phần (nếu ủy quyền cho người khác làm thủ tục)

• Cùng với việc nộp Hồ sơ đăng ký mua cổ phần, cổ đông/ người sở hữu quyền mua thực hiện thanh toán tiền mua cổ phần trong thời gian thực hiện nêu trên theo một trong hai cách sau:

▪ **Cách 1:** Cổ đông/ người sở hữu quyền mua cổ phần trực tiếp nộp số tiền mua cổ phần tương ứng với số cổ phần đã đăng ký mua tại Phòng Kế toán Tài chính – Công ty Cổ phần Chiêu sáng công cộng TPHCM;

▪ **Cách 2:** Cổ đông/ người sở hữu quyền mua cổ phần thực hiện chuyển khoản số tiền mua cổ phần tương ứng với số cổ phần đã đăng ký mua vào tài khoản sau:

Tên tài khoản:

Số tài khoản :

Mở tại:

Nội dung chuyển tiền : Ghi rõ **“Nộp tiền nhận mua ... cổ phần Công ty Cổ phần Chiêu sáng công cộng TPHCM giá trị ... đồng của Nhà đầu tư ...”**

♦ Hết thời gian thực hiện quy định nêu trên, nếu cổ đông không thanh toán đủ số tiền mua cổ phần tương ứng với số cổ phần đăng ký mua thì coi như cổ đông đó không thực hiện quyền mua cổ phần. Ngoài ra, cổ đông sẽ không nhận được bất cứ sự đền bù nào từ phía Công ty cho số quyền mua không được thực hiện.

12.3 Nhận Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần điều chỉnh

♦ Thời gian thực hiện : từ 09g00 ngày tới 16g00 ngày

♦ Cách thức thực hiện :

Cổ đông/ người sở hữu quyền mua cổ phần đã thanh toán đủ tiền mua cổ phần theo quy định sẽ nhận Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần mới (hoặc ghi tăng số lượng cổ phần sở hữu tương ứng với số lượng cổ phiếu mua thêm trên Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần hiện có) tại Tổ quản lý cổ đông – Công ty Cổ phần Chiêu sáng công cộng TPHCM.

Khi đến làm thủ tục nhận Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần mới (hoặc ghi tăng số lượng cổ phần sở hữu tương ứng với số lượng cổ phiếu mua thêm trên Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần hiện có), cổ đông mang theo CMND (bản gốc), Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần (nếu có) và Phiếu thu do Công ty Cổ phần Chiêu sáng công cộng TPHCM phát hành hoặc Phiếu nộp tiền vào tài khoản ngân hàng của Công ty để thanh toán tiền mua cổ phần phát hành thêm.

Trân trọng thông báo!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA CỔ PHẦN

Kính gửi: Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM

Tên tổ chức/cá nhân :

Mã số cổ đông :

Số CMND/GCNĐKKD :

Ngày cấp : Nơi cấp :

Tên của người đại diện pháp luật (nếu là tổ chức) :

Địa chỉ liên hệ :

Điện thoại : Fax :

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông – ngày tháng năm đang sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM.

Đề nghị chuyển nhượng quyền mua cổ phần sau:

Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM

Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá : 10.000 đồng/ cổ phần

Giá phát hành : đồng/ cổ phần

Số lượng cổ phần chuyển nhượng : ... cổ phần
(bằng chữ: cổ phần)

Cho bên nhận chuyển nhượng là

Tên tổ chức/cá nhân :

Số CMND/GCNĐKKD :

Ngày cấp : Nơi cấp :

Tên của người đại diện pháp luật (nếu là tổ chức) :

Địa chỉ liên hệ :

Điện thoại : Fax :

Kính đề nghị Công ty xác nhận việc chuyển nhượng trên.

Người được ủy quyền
(ký và ghi rõ họ tên)

Người ủy quyền
(ký và ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TPHCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI SỔ CHỨNG NHẬN SỞ HỮU CỔ PHẦN

Kính gửi: Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM

Tên tổ chức/cá nhân :

Mã số cổ đông :

Số CMND/GCNDKKD :

Ngày cấp : Nơi cấp :

Tên của người đại diện pháp luật (nếu là tổ chức) :

Địa chỉ liên hệ :

Điện thoại : Fax :

Hiện đang sở hữu : cổ phần của Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM.
(bằng chữ: cổ phần)

Lý do xin cấp lại Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần :

.....

Tôi xin cam kết:

- Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần trên đã thực sự bị mất/rách/chát/bị tiêu hủy, đồng thời tôi đã áp dụng mọi nỗ lực tìm kiếm, khắc phục nhưng không có kết quả. Trong trường hợp tôi tìm thấy Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần (sau khi đã được cấp lại) tôi sẽ nộp trả Công ty Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần này (*);
- Lý do xin cấp lại Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần trình bày như trên hoàn toàn đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung nêu trong đơn;
- Tự chịu trách nhiệm giải quyết mọi tranh chấp phát sinh từ việc xin cấp lại Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần mới và cam kết bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất gây ra cho Công ty (nếu có) liên quan đến việc cấp lại Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần.

Trân trọng!

Người làm đơn
(ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Cổ đông khi đến xin cấp lại Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần phải mang theo Giấy này, CMND/Hộ chiếu/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh bản photo công chứng (hoặc bản photo và bản gốc để đối chiếu), và kèm theo Giấy giới thiệu (nếu là tổ chức);
- (*) Áp dụng đối với trường hợp bị mất hoặc bị tiêu hủy Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

Kính gửi: Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM

Tên tổ chức/cá nhân :

Mã số cổ đông :

Số CMND/GCNĐKKD :

Ngày cấp : Nơi cấp :

Tên của người đại diện pháp luật (nếu là tổ chức) :

Địa chỉ liên hệ :

Điện thoại : Fax :

Hiện đang sở hữu : cổ phần của Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM.

(bằng chữ: cổ phần)

Tôi đề nghị Quý Công ty thay đổi thông tin cổ đông như sau:

.....

.....

Lý do đề nghị thay đổi:

.....

.....

Tôi xin cam kết:

- Chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về việc thay đổi nội dung thông tin theo như đề nghị trên;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của nội dung thông tin cung cấp cho Công ty.

Trân trọng!

Người làm đơn

(ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Cổ đông khi đến xin thay đổi thông tin trên Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần phải mang theo Giấy này, CMND/Hộ chiếu/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh bản photo công chứng (hoặc bản photo và bản gốc để đối chiếu), và kèm theo Giấy giới thiệu (nếu là tổ chức); Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần hiện tại và các giấy tờ, tài liệu chứng minh việc thay đổi thông tin.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ PHONG TỎA CỔ PHẦN

Kính gửi: Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM

Tên tổ chức/cá nhân :
 Mã số cổ đông :
 Số CMND/GCNĐKKD :
 Ngày cấp : Nơi cấp :
 Tên của người đại diện pháp luật (nếu là tổ chức) :
 Địa chỉ liên hệ :
 Điện thoại : Fax :
 Hiện đang sở hữu : cổ phần của Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM.
 (bằng chữ: cổ phần)
 Bằng văn bản này tôi/ chúng tôi đề nghị Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM
 phong tỏa cổ phần do tôi/chúng tôi sở hữu với nội dung sau:
 Số cổ phần đề nghị phong tỏa : cổ phần (bằng chữ : cổ phần)
 Loại cổ phần phổ thông, giá trị (tính theo mệnh giá): cổ phần x 10.000 đồng/ cổ phần =
 đồng (bằng chữ: đồng)
 Lý do:

Đồng thời tôi/chúng tôi đề nghị Công ty ghi giảm số cổ phần trên trong Mục tự do chuyển nhượng và ghi tăng số cổ phần trên trong Mục hạn chế chuyển nhượng trên Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần của tôi/chúng tôi.

Việc giải tỏa số cổ phần trên chỉ được thực hiện khi có yêu cầu của tổ chức/ cá nhân sau:

Tên tổ chức/cá nhân :
 Số CMND/GCNĐKKD :
 Ngày cấp : Nơi cấp :
 Địa chỉ thường trú/trụ sở chính :
 Người đại diện :
 Số CMND/GCNĐKKD :
 Ngày cấp : Nơi cấp :

Tôi/chúng tôi cam kết:

- Trong thời gian phong tỏa cổ phần không tiến hành các thủ tục chuyển nhượng cổ phần bất kỳ hình thức nào;
- Tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc yêu cầu phong tỏa cổ phần và bảo đảm Công ty không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào liên quan đến việc yêu cầu phong tỏa và giải tỏa cổ phần theo Đơn này.

....., ngày tháng năm

Người được phép đề nghị giải tỏa

(ký ghi rõ họ tên đóng dấu nếu là tổ chức)

Người làm đơn

(ký ghi rõ họ tên đóng dấu nếu là tổ chức)

XÁC NHẬN PHONG TỎA CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TPHCM

TPHCM, ngày tháng năm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIẢI TỎA CỔ PHẦN

Kính gửi: Công ty Cổ phần Chiêu sáng công cộng TPHCM

Tên tổ chức/cá nhân :
 Mã số cổ đông :
 Số CMND/GCNĐKKD :
 Ngày cấp : Nơi cấp :
 Địa chỉ thường trú/trụ sở chính :
 Tên của người đại diện pháp luật (nếu là tổ chức) :
 Số CMND/GCNĐKKD :
 Ngày cấp : Nơi cấp :
 Căn cứ vào đơn đề nghị phong tỏa cổ phần ngày tháng năm của:
 Tên tổ chức/cá nhân :
 Số CMND/GCNĐKKD :
 Ngày cấp : Nơi cấp :
 Địa chỉ thường trú/trụ sở chính :
 Tên của người đại diện pháp luật (nếu là tổ chức) :
 Số CMND/GCNĐKKD :
 Ngày cấp : Nơi cấp :
 Bằng văn bản này tôi/chúng tôi đề nghị Công ty Cổ phần Chiêu sáng công cộng TPHCM giải
 tỏa cổ phần do Ông/Bà/Tổ chức :sở hữu như sau:
 Số cổ phần đề nghị giải tỏa : cổ phần (bằng chữ : cổ phần)
 Loại cổ phần phổ thông mệnh giá: cổ phần x 10.000 đồng/ cổ phần =
 đồng (bằng chữ:đồng)
 Lý do:

Đồng thời tôi/chúng tôi đề nghị Công ty ghi tăng số cổ phần trên trong Mục tự do chuyển
 nhượng và ghi giảm số cổ phần trên trong Mục hạn chế chuyển nhượng trên Sổ chứng nhận
 sở hữu cổ phần của tôi/chúng tôi.

Tôi/chúng tôi cam kết:

Tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc yêu cầu giải tỏa cổ phần và bảo đảm Công ty
 không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào liên quan đến việc yêu cầu phong tỏa và giải tỏa cổ
 phần theo Đơn này.

....., ngày tháng năm

Chủ sở hữu cổ phần

Người làm đơn

(ký ghi rõ họ tên đóng dấu nếu là tổ chức) (ký ghi rõ họ tên đóng dấu nếu là tổ chức)

XÁC NHẬN GIẢI TỎA CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TPHCM
 TPHCM, ngày tháng năm